TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày: 27-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Văn Tính

Ông Bùi Tấn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Y Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thị Yến N, sinh ngày 19/4/2003, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 07/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Thanh H (chết) và bà Võ Thị M; Có chồng và 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 44/QĐ-XPHC ngày 23 tháng 4 năm 2022, Công an xã L, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi "đánh bạc trái phép bằng các hình thức bài binh Ấn Độ 06 lá được thua bằng tiền", chưa nộp phạt; Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Thái Thị Ngọc P (tên khác: N1), sinh năm 1982. Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

Chị Dương Thị Hương L, sinh năm 1989. Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

Ông Lê Văn V, sinh năm 1971. Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

Bà Lê Thị T, sinh năm 1968. Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

Anh Lê Tấn N2, sinh năm 1985. Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

Anh Lâm Văn P1, sinh năm 1987. Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Phước L1, sinh năm 1981. Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 21/4/2022 tại ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp Trần Thị Yến N có hành vi đánh bài binh Ấn Độ (6 lá lựa) ăn thua bằng tiền. Ngày 23/4/2022, Công an xã L ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 44/QĐ-XPHC, phạt tiền 1.500.000 đồng đối với Trần Thị Yến N về hành vi "đánh bạc trái phép bằng các hình thức bài binh Ấn Độ 06 lá được thua bằng tiền", chưa nộp phạt.

Sau khi đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép bằng các hình thức khác mà được thua bằng tiền thì bị cáo N tiếp tục vi phạm pháp luật, cụ thể:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/12/2022 bị cáo Trần Thị Yến N cùng với Lê Văn V, Lê Tấn N2, Thái Thị Ngọc P, Dương Thị Hương L, Lâm Văn P1, Lê Thị T, Nguyễn Phước L1 và một số đối tượng khác không biết họ tên, năm sinh, địa chỉ cư trú đến tại phần đất bờ hầm của bà Lê Thị M1 thuộc ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp tham gia đánh bạc với hình thức lắc tài xỉu, bị cáo sử dụng 50.000đ tham gia đánh bạc, đặt cược 02 ván, ván thứ nhất đặt cược bên tài 20.000đ, ván thứ 2 đặt cược bên tài 30.000đ, đều đặt bên tài, kết quả thua thì bị lực lượng Công an xã L, huyện H phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

+ 03 (ba) xí ngầu và 01 (một) tấm bạc có ghi chữ T1 – Xỉu, quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu.

+ Tiền Việt Nam 40.000đ. Trong đó 20.000đ của Lê Văn V, còn lại 20.000đ không xác định chủ sở hữu, là tiền thu tại chiếu bạc.

+ Tiền Việt Nam 240.000 đồng. Trong đó, của Thái Thị Ngọc P 120.000đ, của Dương Thị Hương L 50.000đ, của Lê Thị T 20.000đ, của Lê Tấn N2 50.000đ là tiền dùng để đánh bạc đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Trong quá trình điều tra bị cáo Trần Thị Yến N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Thái Thị Ngọc P, Dương Thị Hương L, Lê Văn V, Lê Thị T, Lê Tấn N2, Nguyễn Phước L1, Lâm Văn P1 và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án như biên bản kiểm tra đối tượng có hành vi tham gia đánh bạc, biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai của Trần Thị Yến N, các biên bản lấy lời khai của Thái Thị Ngọc P, Dương Thị Hương L, Lê Văn V, Lê Thị T, Lê Tấn N2, Nguyễn Phước L1, Lâm Văn P1.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKSHN ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Trần Thị Yến N về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo Trần Thị Yến N và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị Yến N phạm tội Đánh bạc.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của BLHS xử phạt bị cáo N từ 03 tháng đến 05 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự (viết tắt: BLTTHS), đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) hột xí ngầu, 01 (một) tấm bạc có ghi chữ T1 – Xỉu là công cụ dùng để đánh bạc trong vụ án. Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 280.000 đồng là tiền thu tại chiếu bạc và sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Đối với Thái Thị Ngọc P, Lê Văn V, Lê Tấn N2, Dương Thị Hương L, Lâm Văn P1, Lê Thị T, Nguyễn Phước L1 là người trực tiếp tham gia đánh bạc trái

phép được thua bằng tiền nhưng chưa có tiền án, tiền sự và số tiền đặt cược không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Nên ngày 03/01/2023 Công an xã L đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Lê Thị M1 là chủ hầm cá nơi diễn ra đánh bạc, bà M1 không có mặt ở nhà, không biết việc đánh bạc nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với hai thanh niên tham gia đánh bạc, không biết tên, địa chỉ cụ thể nên không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với chị Dương Thị Tú C có mặt tại điểm đánh bạc nhưng không có tham gia đánh bạc nên không xem xét trách nhiệm hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với cáo trạng truy tố và bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo không phát biểu tranh luận và nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và tội danh: Ngày 22/12/2022 bị cáo Trần Thị Yến N có hành vi tham gia đánh bạc với hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền với Thái Thị Ngọc P, Lê Văn V, Lê Tấn N2, Dương Thị Hương L, Lâm Văn P1, Lê Thị T, Nguyễn Phước L1 và một số người lạ mặt không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể. Trong đó, bị cáo N đặt cược 02 ván với tổng số tiền 50.000 đồng. Mặc dù, tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, vào ngày 23/4/2022 bị cáo N đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo quyết định số 44/QĐ-XPHC của Công an xã L và bị cáo chưa nộp phạt. Tính đến ngày 22/12/2022 bị cáo tiếp tục phạm tội thực hiện hành vi đánh bạc là chưa quá thời hạn để được coi là chưa

bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo quy định tại Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra đánh giá tại phiên tòa. Do đó hành vi đánh bạc của bị cáo N vào ngày 22/12/2022 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự truy tố bị cáo về tội Đánh bạc là đúng pháp luật, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS như sau:

"*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*".

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, đánh bạc là một tệ nạn xã hội nó có thể làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác và ảnh hưởng đến kinh tế, đời sống, hạnh phúc gia đình của những người tham gia đánh bạc. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định, bị cáo biết hành vi đánh bạc với hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền là vi phạm phát luật nhưng do ham mê cờ bạc, muốn có tiền nhanh chóng mà không phải hao tốn sức lao động, bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, đáng lẽ bị cáo phải biết sửa chữa sai lầm nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ việc phạm tội của bị cáo là cố ý, xem thường pháp luật. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm với hành vi của mình gây ra. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về nhân thân: Là thành phần nhân dân lao động.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo đang nuôi con nhỏ, là thành phần nhân lao động, trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, số tiền đánh bạc không lớn

nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Trần Thị Yến N có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 3 Điều 54 của BLHS để xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Hội đồng xét xử nhận thấy, tình hình tội phạm đánh bạc trên địa bàn huyện H, tỉnh Đồng Tháp trong thời gian vừa qua diễn ra nhiều, phức tạp và có chiều hướng gia tăng. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bị cáo là cần thiết, nghĩ nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời, cũng nhằm phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của BLHS quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp chỉ làm nội trợ, không có tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[10] Về vật chứng: Đối với: 03 (ba) hột xí ngầu và 01 (một) tấm bạc có ghi chữ T1 – Xỉu, đã qua sử dụng là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với: 280.000 đồng (trong đó, tiền thu tại chiếu bạc 40.000đ, của Thái Thị Ngọc P 120.000đ, của Dương Thị Hương L 50.000đ, của Lê Thị T 20.000đ, của Lê Tấn N2 50.000đ) là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

[11] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Thị Yến N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Đối với hành vi tham gia đánh bạc của Thái Thị Ngọc P, Lê Văn V, Lê Tấn N2, Dương Thị Hương L, Lâm Văn P1, Lê Thị T, Nguyễn Phước L1 do không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nên đã chuyển sang xử lý vi phạm hành chính và đã được Cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[13] Đối với những người không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức lắc tài xỉu cùng với bị cáo không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[14] Phần đất trống diễn ra hoạt động đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức tài xỉu là đất của bà Lê Thị M1 nhưng bà M1 không tổ chức, không hưởng lợi từ việc đánh bạc nên không đặt ra xem xét.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Hồng Ngự về tội danh, khung hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Yến N tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Trần Thị Yến N 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1 Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) xí ngầu, 01 (một) tâm bạc có ghi chữ T1 – Xỉu. (vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24 tháng 3 năm 2023).

2.2 Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền: 280.000 đồng. (hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo biên lai thu tiền số: 0001702 ngày 24 tháng 3 năm 2023).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Thị Yến N chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng

Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 27 tháng 4 năm 2023). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Hồng Ngự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thùy Dung